

THEO DÕI

Giá mục tiêu 2026:	14.200 VND
% tăng giá:	-4%
Cập nhật:	24/08/2026

VIB

Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quốc tế
Việt Nam

DSC

TRIỂN VỌNG 2026

Tích cực: Huy động vượt trội với hệ thống, giảm rủi ro áp lực thanh khoản

Tiêu cực: Ngân hàng đã hạ mục tiêu TTTD cả năm 2026 còn 12,2% thay vì 15% như hồi đầu năm

Rủi ro: Mảng bán lẻ suy giảm tỷ trọng dù vốn là mảng cốt lõi của VIB

Đơn vị: tỷ VND

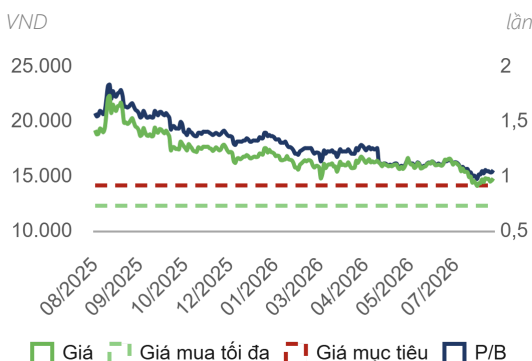
	Q2/25	Q2/26	2026F
TOI	5.117	5.368	22.708
% YoY	2%	5%	14%
LNTT	2.596	2.383	10.889
% YoY	23%	-8%	20%

Tổng quan doanh nghiệp

Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam (VIB) được thành lập ngày 18/09/1996. VIB có hoạt động kinh doanh cốt lõi là huy động cấp vốn và cấp tín dụng. Ngân hàng tập trung chủ yếu vào khách hàng bán lẻ, cho vay mua nhà và ô tô. Hiện nay VIB đang phục vụ hơn 4,5 triệu khách hàng với hơn 190 chi nhánh và 300 máy ATM trải dài toàn quốc.

Dữ liệu thị trường

Ngành nghề:	Ngân hàng
Giá hiện tại:	14.850 VND
Vốn hóa:	50.550 tỷ VND
Số lượng CPLH:	3.404 triệu CP
EPS 4 quý gần nhất:	2.180 VND
P/B:	1,06 lần
Cổ tức tiền mặt 2026:	9%
Cổ tức cổ phiếu 2026:	9,5%



TÓM TẮT CẬP NHẬT

Kết quả kinh doanh Quý 2/2026 của VIB ghi nhận Tổng thu nhập hoạt động (TOI) đạt 5.368 tỷ đồng (+5% YoY) và lợi nhuận trước thuế (LNTT) đạt 2.383 tỷ đồng (-8% YoY). Trong đó, thu nhập lãi thuần tiếp tục đóng vai trò là động lực chính khi tăng 10% YoY, mang về 4.368 tỷ đồng. Lũy kế 6 tháng đầu năm, LNTT của VIB đạt gần 5.186 tỷ đồng (+3% YoY).

Cho cả năm 2026, TOI và LNTT của VIB được dự phóng lần lượt đạt 22.708 tỷ đồng (+14% YoY) và 10.899 tỷ đồng (+20% YoY), với động lực bứt phá chủ yếu đến từ thu nhập dịch vụ và hoạt động xử lý nợ ngoại bảng.

Dựa trên phương pháp P/B với mức P/B mục tiêu 0,95 lần cho năm 2026, giá mục tiêu 12 tháng dành cho cổ phiếu VIB được xác định ở mức 14.200 VND/cổ phiếu.

CÂU CHUYỆN DOANH NGHIỆP

Kế hoạch lợi nhuận đối mặt nhiều thách thức, hạ mục tiêu tăng trưởng tín dụng cho năm 2026

Tại ĐHĐCĐ tháng 4/2026, VIB từng đặt mục tiêu lợi nhuận trước thuế 11.500 tỷ đồng (tăng 27% so với năm trước) dựa trên kỳ vọng tăng trưởng tín dụng đạt 15%. Tuy nhiên, kết quả 6 tháng đầu năm ghi nhận tín dụng mới chỉ tăng khoảng 4% YTD, thấp hơn nhiều so với kế hoạch, chủ yếu lực cầu bán lẻ suy giảm trong môi trường lãi suất cao.

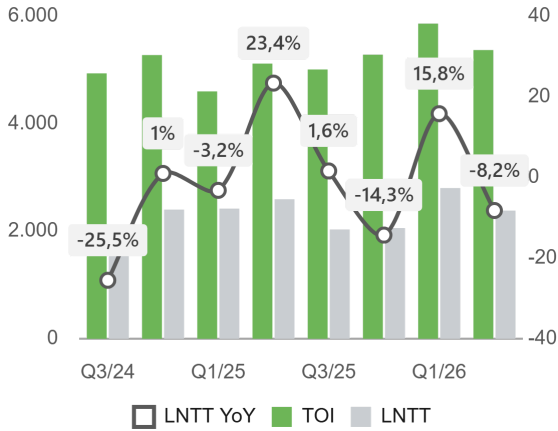
Thực tế này, VIB đã hạ mục tiêu tăng trưởng tín dụng cả năm 2026 xuống 12,2% - vừa bằng với hạn mức ban đầu do Ngân hàng Nhà nước cấp. Trong giai đoạn tới, động lực tăng trưởng được kỳ vọng sẽ chuyển dịch chính sang nhóm khách hàng doanh nghiệp. Ngân hàng tiếp tục kiên định với chiến lược tăng trưởng chọn lọc, ưu tiên kiểm soát chi phí vốn và duy trì chất lượng tài sản hơn là chạy theo quy mô.

Thu nhập ngoài lãi biến động mạnh, mất động lực từ khoản thu đột biến Visa

Thu nhập ngoài lãi của VIB ghi nhận biến động lớn trong các quý gần đây khi không còn khoản thu đột biến từ hợp tác thẻ tín dụng đồng thương hiệu với Visa - yếu tố đã hỗ trợ đáng kể cho lợi nhuận trong giai đoạn trước. Đồng thời, mảng kinh doanh ngoại hối ghi nhận lỗ khoảng 423 tỷ đồng trong Q2/26, kéo thu nhập ngoài lãi giảm 13% YoY và giảm 45% QoQ. Diễn biến này cho thấy chất lượng lợi nhuận đang phụ thuộc nhiều hơn vào thu nhập lãi thuần cốt lõi, trong khi các mảng phi tín dụng như thẻ, bảo hiểm cần thời gian để bù đắp khoảng trống doanh thu.

KẾT QUẢ KINH DOANH (TOI · LNTT)

tỷ VND, %



Nguồn: VIB, DSC tổng hợp

ĐIỂM NHẤN TÀI CHÍNH

Thu nhập lãi thuần (NII) làm trụ cột, thu nhập ngoài (NOII) lãi biến động mạnh

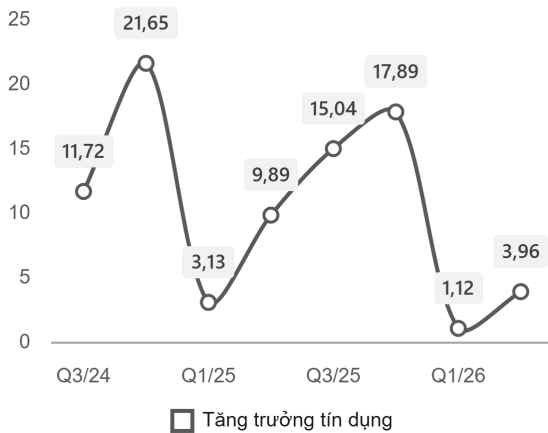
Tổng thu nhập hoạt động (TOI) Quý 2/2026 đạt 5.368 tỷ đồng (+5% YoY), nhưng giảm so với mức đỉnh 5.860 tỷ đồng của quý trước do sự sụt giảm mạnh từ mảng dịch vụ, trong khi lợi nhuận trước thuế (LNTT) giảm 8% YoY đạt 2,383 tỷ đồng. Đóng góp cốt lõi cho bức tranh lợi nhuận là thu nhập lãi thuần đạt 4.368 tỷ đồng (+10% YoY, +8% QoQ) nhờ việc tái định giá các khoản vay theo nền lãi suất huy động mới.

Bức tranh hoạt động ngoài lãi ghi nhận sự phân hóa rõ nét giữa các mảng:

- Thu nhập dịch vụ: Đạt 1.075 tỷ đồng, dù tăng 1,7 lần YoY nhưng lại giảm 46% QoQ do không còn khoản thu đột biến từ hợp đồng hợp tác thẻ tín dụng đồng thương hiệu với Visa.
- Hoạt động thu hồi nợ: Mang về 396 tỷ đồng (+24% QoQ), nhưng vẫn giảm 23% YoY.
- Mảng kinh doanh khác: Chứng khoán đầu tư giảm 1,4 lần YoY, ghi nhận lỗ 49 tỷ đồng; trong khi lãi từ kinh doanh ngoại hối giảm mạnh gần 5 lần YoY, chịu khoản lỗ 423 tỷ đồng.

TĂNG TRƯỞNG TÍN DỤNG (YTD)

%



Nguồn: VIB, DSC tổng hợp

Tăng trưởng tín dụng thấp hơn hệ thống, huy động vượt trội

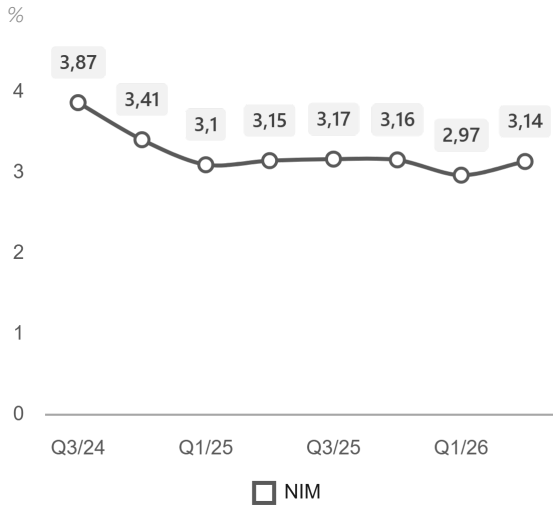
Trong Quý 2/2026, tăng trưởng tín dụng của VIB đạt 3,96% YTD, tuy cải thiện so với mức 1,12% YTD của Quý 1 nhưng vẫn thấp hơn đáng kể so với trung bình toàn ngành (8,4% YTD). Đáng chú ý, mảng tín dụng bán lẻ — vốn là mảnh ghép cốt lõi truyền thống của VIB — lại sụt giảm 2% so với đầu năm, trái ngược với đà tăng 18% YTD của mảng bán buôn.

Động lực dư nợ trong quý tập trung vào các nhóm ngành:

- Lĩnh vực tăng trưởng mạnh: Bất động sản & xây dựng (+54% YTD), giáo dục & đào tạo (+20% YTD) và dịch vụ tài chính (+12% YTD).
- Lĩnh vực suy giảm: Tín dụng tiêu dùng cá nhân — thể mạnh truyền thống của ngân hàng — tăng trưởng âm 1% so với đầu năm.

Xét theo kỳ hạn, dòng vốn tập trung nhiều hơn vào kỳ hạn dài với mức tăng 6% YTD, trong khi cho vay ngắn hạn chỉ nhích nhẹ 1% YTD. Ở chiều huy động, việc tăng trưởng nguồn vốn (bao gồm giấy tờ có giá) đạt 7,8% YTD — vượt trội so với mức bình quân 6,7% YTD của toàn ngành và các ngân hàng cùng quy mô — trở thành điểm sáng hiếm hoi giúp VIB giải tỏa áp lực thanh khoản trong bối cảnh tín dụng bán buôn đóng vai trò chủ đạo.

NIM (BIÊN LÃI THUẦN)



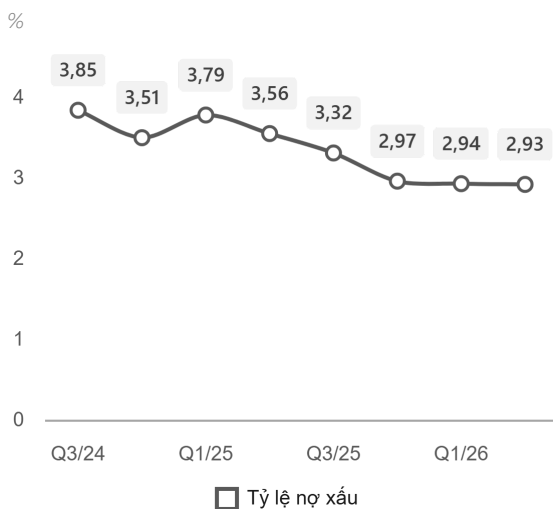
Nguồn: VIB, DSC tổng hợp

NIM hồi phục nhẹ lên 3,14%

Biên lãi thuần (NIM) Quý 2/2026 của VIB phục hồi lên mốc 3,14% (tăng 17 bps so với quý trước và chỉ giảm nhẹ 1 bps YoY), đưa NIM của ngân hàng về quanh mức trung bình 3,1% của toàn ngành. So với nhóm ngân hàng thương mại cổ phần niêm yết, VIB nằm ở nửa trên bảng xếp hạng, chỉ đứng sau một số đơn vị có lợi thế riêng hoặc nhận chuyển giao bắt buộc như MBBank, VPBank, HDBank và Techcombank.

Động lực phục hồi NIM đến từ sự bứt phá của lợi suất tài sản sinh lời (YOEAs), đạt 8,33% (tăng 69 bps QoQ và 1,42% YoY) — ghi nhận lần đầu tiên trở lại mốc trên 8% kể từ đầu năm 2024 nhờ việc tái định giá dư nợ cho vay theo mặt bằng lãi suất mới. Ngược lại, chi phí vốn (COF) cũng chịu áp lực từ đà tăng của lãi suất huy động, nhích lên mốc 5,62% và áp sát đỉnh lịch sử của Quý 2/2023.

TỶ LỆ NỢ XẤU (NPL)



Nguồn: VIB, DSC tổng hợp

NPL xu hướng giảm nhưng vẫn cách xa đáy lịch sử 2%

Tỷ lệ nợ xấu của VIB Quý 2/2026 dù hạ nhiệt đáng kể từ đỉnh 3,85% (Quý 3/2024) xuống còn 2,93%, nhưng vẫn cao hơn nhiều so với mức trung bình 1,97% của toàn ngành và nằm ở nhóm cao so với các ngân hàng thương mại cổ phần cùng quy mô. Đi kèm với đó, tỷ lệ bao phủ nợ xấu chỉ đạt 44% — thấp hơn đáng kể so với mốc 81% của ngành — dù ghi nhận mức phục hồi tích cực so với đáy Q3/2025.

Áp lực lên khả năng trả nợ của khách hàng trong môi trường lãi suất cao thể hiện rõ qua sự biến động của các nhóm nợ:

- Nợ nhóm 2 (nợ cần chú ý): Tăng 11% so với đầu năm (dù giảm nhẹ 2% YoY).

- Nợ nhóm 3 (nợ dưới tiêu chuẩn): Tăng đáng chú ý 27% YTD (+6% YoY).

Việc liên tục duy trì bộ đệm dự phòng rủi ro mỏng trong nhiều quý gần đây đã trực tiếp tạo sức ép lên chi phí trích lập. Cụ thể, chi phí dự phòng rủi ro tín dụng Quý 2/2026 của VIB vọt lên 1.280 tỷ đồng (+102% YoY và +6% QoQ) cho thấy tỷ lệ bao phủ nợ xấu thấp đang tác động trực tiếp đến bức tranh lợi nhuận của ngân hàng.

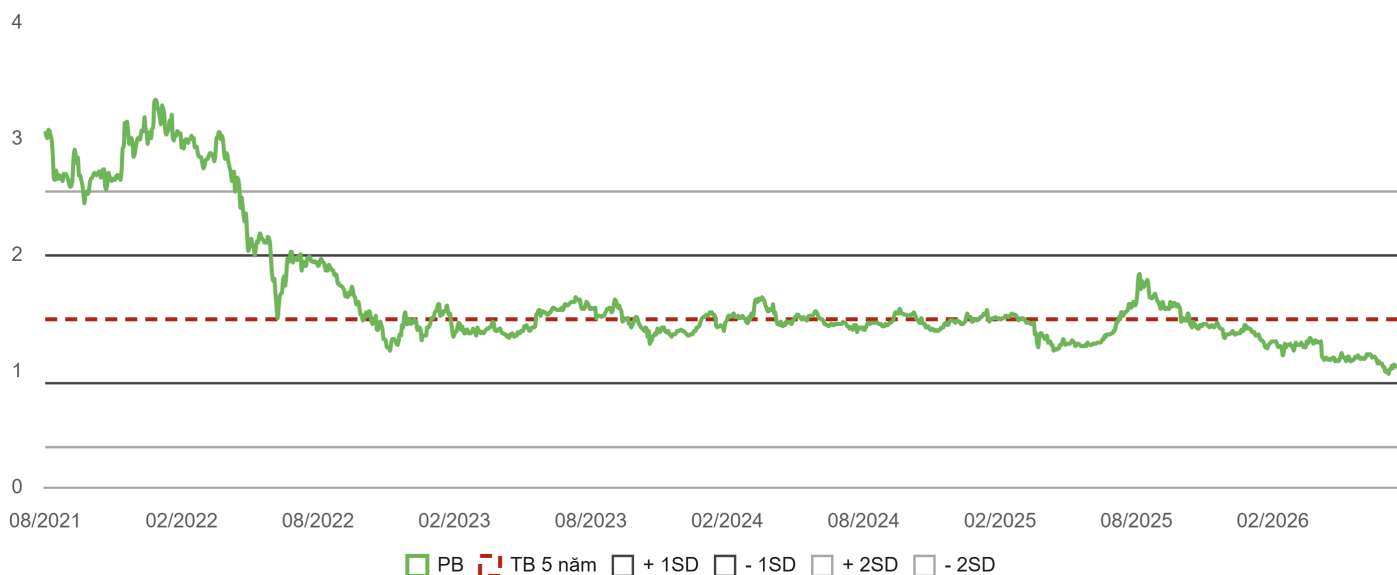
Phương pháp định giá

Giá mục tiêu 12 tháng của VIB được xác định ở mức 14.200 VND/cổ phiếu, tương ứng P/B mục tiêu năm 2026 đạt 0,95x — mức định giá thận trọng, thấp hơn đáng kể so với trung bình 5 năm của chính ngân hàng (1,45x) và tương đương mức trung bình 5 năm trừ 1 độ lệch chuẩn của các ngân hàng TMCP cùng quy mô. Mức định giá này phản ánh sự cẩn trọng trước bức tranh vĩ mô còn nhiều thách thức và kết quả kinh doanh còn khá khiêm tốn của VIB khi so sánh với các NHTM cổ phần cùng quy mô.

Bối cảnh định giá

Tính đến hết ngày 24/08/2026, cổ phiếu VIB đóng cửa tại mức 14.750 VND/CP, giao dịch quanh vùng P/B 0,95x — chiết khấu sâu so với bình quân 5 năm của ngân hàng (1,45x) và tương đương mức trung bình 5 năm trừ 1 độ lệch chuẩn của nhóm ngân hàng thương mại cổ phần cùng quy mô. Sau đợt giảm mạnh từ mốc trên 20.000 VND, thị giá VIB dù nhỉnh hơn 4% so với đáy 52 tuần (14.050 VND/CP) và vẫn thấp hơn 33% so với đỉnh (22.000 VND/CP) nhưng chủ yếu duy trì trạng thái tích lũy trong biên độ 14.000 – 15.000 VND. Trước những rủi ro về áp lực trích lập dự phòng và đà thu hẹp biên lãi thuần (NIM), DSC hạ khuyến nghị xuống THEO DÕI đối với VIB, đồng thời điều chỉnh giá mục tiêu 12 tháng xuống 14.200 VND/CP (so với mốc 21.250 VND/CP tại báo cáo Q1/2026, tương ứng P/B mục tiêu 0,95x), qua đó giữ góc nhìn thận trọng về triển vọng cổ phiếu trong ngắn và trung hạn.

P/B



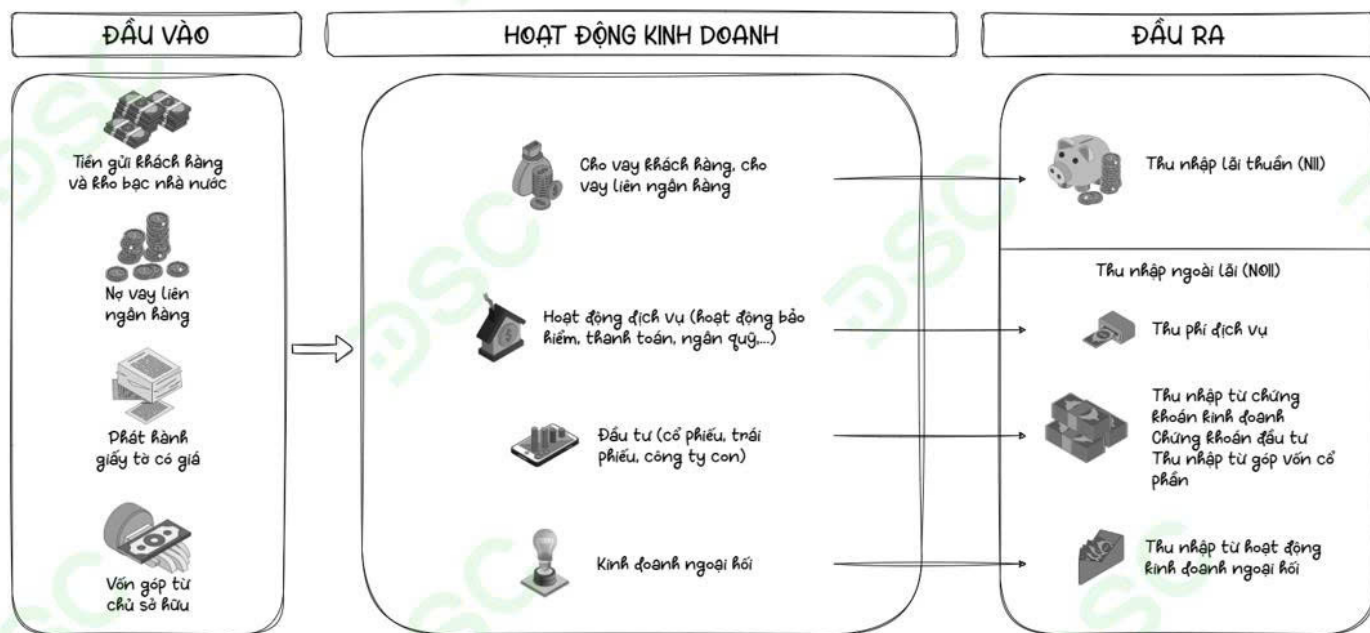
Nguồn: Fiiopro, DSC tổng hợp

MÔ HÌNH KINH DOANH

CHUỖI GIÁ TRỊ CUNG ỨNG

Phòng phân tích DSC

NGÀNH NGÂN HÀNG



Nguồn: DSC tổng hợp

LỊCH SỬ KHUYẾN NGHỊ



Nguồn: DSC tổng hợp

Xác nhận của chuyên viên phân tích

Chúng tôi xác nhận rằng những quan điểm được trình bày trong báo cáo này phản ánh đúng quan điểm cá nhân của chúng tôi. Chúng tôi cũng xác nhận rằng không có phần thù lao nào của chúng tôi đã, đang, hoặc sẽ trực tiếp hay gián tiếp có liên quan đến các khuyến nghị hay quan điểm thể hiện trong báo cáo này. Các chuyên viên phân tích nghiên cứu phụ trách các báo cáo này nhận được thù lao dựa trên nhiều yếu tố khác nhau, bao gồm chất lượng, tính chính xác của nghiên cứu, và doanh thu của công ty, trong đó bao gồm doanh thu từ các đơn vị kinh doanh khác như bộ phận Môi giới tổ chức, hoặc Tư vấn doanh nghiệp.

Báo cáo miễn trừ trách nhiệm

Báo cáo này được viết và phát hành bởi Công ty Cổ phần Chứng khoán DSC. Báo cáo này được viết dựa trên nguồn thông tin đáng tin cậy vào thời điểm công bố. Công ty Cổ phần Chứng khoán DSC không chịu trách nhiệm về độ chính xác của những thông tin này. Quan điểm, dự báo và những ước lượng trong báo cáo này chỉ thể hiện ý kiến của tác giả tại thời điểm phát hành. Những quan điểm này không thể hiện quan điểm chung của Công ty Cổ phần Chứng khoán DSC và có thể thay đổi mà không cần thông báo trước. Báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin cho các tổ chức đầu tư cũng như các nhà đầu tư cá nhân của Công ty cổ phần chứng khoán DSC và không mang tính chất mời chào mua hay bán bất kỳ chứng khoán nào được thảo luận trong báo cáo này. Quyết định của nhà đầu tư nên dựa vào những sự tư vấn độc lập và thích hợp với tình hình tài chính cũng như mục tiêu đầu tư riêng biệt. Báo cáo này không được phép sao chép, tái tạo, phát hành và phân phối với bất kỳ mục đích nào nếu không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Cổ phần Chứng khoán DSC. Xin vui lòng ghi rõ nguồn trích dẫn nếu sử dụng các thông tin trong báo cáo này.

Phương pháp xác định khuyến nghị của DSC:

Khuyến nghị	Định nghĩa
MUA	Giá mục tiêu CAO HƠN giá thị trường ít nhất 15%
THEO DÕI	Giá mục tiêu CHẼNH LỆCH so với giá thị trường thấp hơn 15%
BÁN	Giá mục tiêu THẤP HƠN giá thị trường ít nhất 15%
CHỐT LỜI	Chỉ áp dụng đối với cổ phiếu có báo cáo khuyến nghị MUA gần nhất, bộ phận phân tích nhận định rằng cổ phiếu đã tiến tới vùng giá phản ánh hợp lý các luận điểm đã đề cập.
KHÔNG ĐÁNH GIÁ	Bộ phận phân tích không đưa ra khuyến nghị trong trường hợp báo cáo không có mục đích khuyến nghị hoặc không tìm thấy đầy đủ các thông tin xác thực nhằm phục vụ cho việc khuyến nghị cổ phiếu.

Liên hệ - Trung tâm phân tích DSC

HỘI SỞ CHÍNH

Trần Bằng Hà

Chuyên viên Phân tích
ha.tb@dsc.com.vn



Tầng 2, Thành Công Building, 80 Dịch Vọng Hậu, Cầu Giấy, Hà Nội



(024) 3880 3456



info@dsc.com.vn